

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**HỘI THI TÌM HIỂU PHÁP LUẬT VỀ AN TOÀN GIAO THÔNG**

**Dành cho học sinh cấp Trung học cơ sở**

**Năm 2018**

**(Bài thi gồm 02 phần: Trắc nghiệm và tự luận)**

**Họ và tên:**.....**Giới tính:**.....

**Ngày tháng năm sinh:**.....

**Lớp:**.....

**Trường:**.....

**Số điện thoại di động:**.....**Nhà riêng:**.....

**Email (nếu có):**.....

**PHẦN 1: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM**

(Em hãy khoanh tròn vào một phương án đúng nhất)

**Câu 1. Trong các phương án dưới đây, “đi bộ an toàn” được hiểu như thế nào là đúng?**

A. Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường về bên phải theo chiều đi của mình; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường bên phải. Nghiêm chỉnh chấp hành tín hiệu đèn giao thông hoặc hiệu lệnh của người điều khiển giao thông. Không đọc sách, nghe nhạc, xem phim khi tham gia giao thông.

B. Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường về bên trái theo chiều đi của mình; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường bên trái. Nghiêm chỉnh chấp hành tín hiệu đèn giao thông hoặc hiệu lệnh của người điều khiển giao thông. Không đọc sách, nghe nhạc, xem phim khi tham gia giao thông.

C. Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường về bên phải theo chiều đi của mình; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ được đi dưới lòng đường. Nghiêm chỉnh chấp hành tín hiệu đèn giao thông hoặc hiệu lệnh của người điều khiển giao thông. Không đọc sách, nghe nhạc, xem phim khi tham gia giao thông.

D. Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường về bên trái theo chiều đi của mình; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ được đi dưới lòng

đường. Nghiêm chỉnh chấp hành tín hiệu đèn giao thông hoặc hiệu lệnh của người điều khiển giao thông. Không đọc sách, nghe nhạc, xem phim khi tham gia giao thông.

**Câu 2. Xếp các biển báo (theo số hiệu) dưới đây vào các nhóm biển báo hiệu tương ứng.**



304

Đường dành cho xe  
thô sơ



110a

Cấm đi xe đạp



305

Đường dành cho  
người đi bộ



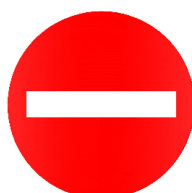
226

Đường người đi xe  
đạp cắt ngang



509a

Cấm đỗ xe



102

Cấm đi ngược  
chiều



211a

Giao nhau với  
đường sắt không có  
rào chắn



424a

Cầu vượt qua  
đường cho người  
đi bộ

A. Biển báo cấm: .....

B. Biển báo nguy hiểm: .....

C. Biển báo hiệu lệnh: .....

D. Biển báo chỉ dẫn: .....

**Câu 3. Hành vi nào không có trong quy tắc ngồi sau xe đạp, xe máy an toàn?**

A. Ngồi ngay ngắn trên phần yên dành cho người ngồi sau, hai tay ôm thắt lưng người điều khiển xe đạp hoặc xe máy, hai chân đặt lên phần đế chân ở bánh sau.

B. Đội mũ bảo hiểm và cài quai đúng cách, nên đi giày, dép có cài khóa.

C. Trêu đùa người điều khiển xe.

D. Chỉ xuống xe khi xe đã dừng hẳn và được sự cho phép của người điều khiển xe.

**Câu 4. Hành vi nào sau đây không an toàn khi đi bộ qua đường?**

A. Qua đường ở những nơi có đèn tín hiệu, có vạch kẻ đường hoặc có cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ và tuân thủ các tín hiệu chỉ dẫn.

B. Trường hợp không có đèn tín hiệu, có vạch kẻ đường hoặc có cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì quan sát các xe đang tới và chỉ qua đường khi đảm bảo an toàn.

C. Giơ tay ra hiệu xin qua đường và chọn thời điểm thích hợp (có ít xe qua lại), nhìn bên trái tránh phương tiện cơ giới từ chiều bên trái tới, đi thẳng, đến giữa đường quay sang nhìn bên phải tránh phương tiện cơ giới từ bên phải tới.

D. Qua đường ở gần nơi các phương tiện đang dừng, đỗ.

**Câu 5. Theo Nghị định 46/2016/NĐ-CP, người đi bộ vượt qua dải phân cách; đi qua đường không đúng nơi quy định hoặc không bảo đảm an toàn thì bị xử phạt như thế nào?**

A. Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 60.000 đồng.

B. Phạt tiền từ 60.000 đồng đến 80.000 đồng.

C. Phạt tiền từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng.

D. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

**Câu 6. Người điều khiển xe đạp thực hiện các hành vi nào dưới đây là đúng với quy tắc giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn?**

A. Đi xe dàn hàng ngang; đi vào phần đường dành cho người đi bộ và các phương tiện khác.

B. Luôn đi theo chiều đi của mình và đi vào làn đường, phần đường dành cho xe đạp, xe thô sơ. Nếu không có phần đường dành cho xe đạp, xe thô sơ thì đi bên phải, đi sát lề đường, mép đường.

C. Buông cả hai tay hoặc đi xe bằng một bánh; lạng lách, đánh võng.

D. Không tuân thủ tín hiệu đèn giao thông và các hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.

**Câu 7. Lựa chọn phương án đúng về thứ tự quyền ưu tiên đi trước xe khác của một số loại xe sau**

(1). Xe cứu thương đang thực hiện nhiệm vụ cấp cứu.

(2). Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ.

(3). Xe quân sự, xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, đoàn xe có xe cảnh sát dẫn đường.

(4). Xe hộ đê, xe đi làm nhiệm vụ khắc phục sự cố thiên tai, dịch bệnh hoặc xe đi làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp theo quy định của pháp luật.

(5). Đoàn xe tang.

A. 1 - 2 - 3 - 4 - 5.

B. 2 - 3 - 1 - 4 - 5.

C. 1 - 3 - 2 - 4 - 5.

D. 2 - 3 - 4 - 1 - 5.

**Câu 8. Hãy lựa chọn các từ ngữ theo thứ tự ở các phương án dưới đây để điền vào chỗ .... sao cho hợp lí về tốc độ cho phép của các loại xe**

Trong khu vực đông dân cư: tốc độ tối đa cho phép của các phương tiện (trừ xe máy chuyên dùng, xe gắn máy) là .....nếu là.....; .....nếu là .....

A. 60km/h - đường đôi - 50km/h - đường hai chiều không có dải phân cách; đường một chiều có một làn.

B. 60km/h - đường hai chiều không có dải phân cách; đường một chiều có một làn - 50km/h - đường đôi.

C. 50km/h - đường hai chiều không có dải phân cách; đường một chiều có một làn - 60km/h - đường đôi.

D. 50km/h - đường đôi - 60km/h - đường hai chiều không có dải phân cách; đường một chiều có một làn.

**Câu 9. Hãy lựa chọn phương án đúng theo thứ tự dưới đây để điền vào chỗ ..... sao cho hợp lí theo quy định về độ tuổi của người điều khiển xe máy, ô tô**

(1) Người đủ..... tuổi trở lên được lái xe máy dung tích xi-lanh dưới 50 cm<sup>3</sup>.

(2) Người đủ ..... tuổi trở lên được lái xe máy dung tích xi-lanh từ 50 cm<sup>3</sup> trở lên; xe ô tô tải có trọng tải dưới 3.500 kg; xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi.

(3) Người đủ .....tuổi trở lên được lái xe ô tô chở người từ 10 đến 30 chỗ ngồi.

(4) Người đủ ..... tuổi trở lên được lái xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi.

A. 18 - 16 - 24 - 27.

B. 18 - 16 - 27 - 24.

C. 16 - 18 - 24 - 27.

D. 16 - 18 - 27- 24.

**Câu 10. Người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông phải thực hiện hành vi nào sau đây?**

A. Mang, vác vật cồng kềnh; Sử dụng ô.

B. Bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác.

C. Đứng trên yên, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái; Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông.

D. Đội mũ bảo hiểm và cài quai đúng cách.

## PHẦN 2: CÂU HỎI TỰ LUẬN

**Câu 1.** Em hãy nêu ý nghĩa của việc xây dựng văn hóa giao thông và trách nhiệm của học sinh trong việc xây dựng văn hóa giao thông.

**Câu 2.** Hãy đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi bên dưới

*Một tai nạn giao thông xảy ra trên đường, nạn nhân là một người đi xe đạp. Hai thanh niên đi xe máy gây tai nạn đã chạy mất. Nạn nhân nằm bất tỉnh. Mọi người xúm đến xem, chỉ trỏ, bàn tán. Con đường vốn đã nhỏ lại chật ních người, tắc nghẽn. Nạn nhân nằm đó khá lâu, người đến xem thì đông nhưng không ai chịu đưa nạn nhân đi bệnh viện. Bỗng có một người đàn ông chen vào đám đông, đến bên người bị nạn, sơ cứu rồi bế người đó lên xe chở đi bệnh viện để cấp cứu.*

Nếu em chứng kiến sự việc trên em sẽ ứng xử như thế nào?